

Số: /BC-BKTXH

Việt Yên, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện** *(Trình tại kỳ họp thứ 9- Hội đồng nhân dân huyện khóa XX)*

Căn cứ nội dung, chương trình kỳ họp thứ 9- HĐND huyện khóa XX, thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội đã tổ chức khảo sát và thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình thuộc lĩnh vực kinh tế- xã hội của UBND huyện, dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện trình tại Kỳ họp.

Qua thẩm tra, khảo sát, Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo như sau:

#### **1. Đối với Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm 2022; nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2022:**

Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản nhất trí với đánh giá của UBND huyện về báo cáo kết quả phát triển kinh tế -xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm, mặc dù tình hình kinh tế- chính trị trên thế giới đang có những bất ổn nhất định và đã ảnh hưởng không nhỏ đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, dịch bệnh Covid-19 về cơ bản đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại bình thường, UBND huyện đã tập trung, nỗ lực, quyết tâm điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH được HĐND huyện giao với 64 chỉ tiêu thực hiện hoàn thành và vượt kế hoạch; 46 chỉ tiêu đạt trên 50%; trong đó có nhiều chỉ tiêu HĐND huyện giao cao hơn UBND tỉnh giao; góp phần phát triển KTXH toàn huyện mạnh mẽ và đạt kết quả toàn diện.

Tổng giá trị sản xuất (bao gồm cả KCN) theo giá so sánh năm 2010 đạt 136.061 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 48,8%, đạt 215% Nghị quyết số 70/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Trong đó: Công nghiệp - xây dựng đạt 134.342 tỷ đồng, tăng trưởng 49,6%, đạt 216,6%; Nông-lâm-thủy sản đạt 749 tỷ đồng, tăng trưởng 3%, đạt 201,7%; Dịch vụ đạt 970 tỷ đồng, tăng trưởng 7,3%, đạt 60,8%. Cơ cấu giá trị sản xuất Công nghiệp - xây dựng chiếm 98,12%, tăng 0,9%; Dịch vụ chiếm 1,04%, giảm 0,4%; Nông-lâm-thủy sản chiếm 0,84%, giảm 0,49% so với cùng kỳ năm 2021.

Thu ngân sách vượt dự toán tỉnh giao, tổng số thu thực hiện là 2.215,167 tỷ đồng, đạt 89%, bằng 428% so cùng kỳ năm 2021. Thu từ đất giá quyền sử dụng đất là 1.731,976 tỷ đồng, đạt 87%, bằng 949% so cùng kỳ năm 2021. Tổng thu cân đối ngân sách huyện (không bao gồm tiền sử dụng đất) đạt 483,20 tỷ đồng, đạt 104%.

Chất lượng giáo dục, y tế được duy trì; an sinh xã hội được đảm bảo. Cải cách hành chính tiếp tục đạt được kết quả tốt; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến tích cực, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đặc biệt là an ninh nông thôn.

Về tồn tại, hạn chế: Ban Kinh tế-Xã hội nhất trí với 8 tồn tại, hạn chế thuộc lĩnh vực kinh tế-xã hội đã được UBND huyện nêu trong báo cáo. Đặc biệt là vấn đề chưa xử lý triệt để các vi phạm về đất đai như lấn chiếm đất đai, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công còn chậm, một số dự án đầu tư chưa được tháo gỡ về công tác GPMB, chậm hoàn thành quy trình phê duyệt phương án bồi thường GPMB; việc triển khai thực hiện Nghị Quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15/01/2022 của HĐND huyện ở một số xã, thị trấn còn chưa tích cực, kết quả đạt thấp ...

Về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong 6 tháng cuối năm: Ban Kinh tế-Xã hội cơ bản nhất trí với 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp UBND huyện đã đưa ra. Ban Kinh tế-Xã hội đề nghị UBND huyện trong 6 tháng cuối năm cần tập trung chỉ đạo, khắc phục khó khăn, thực hiện thành công các nhiệm vụ đã được HĐND huyện thông qua về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2022.

## **2. Đối với Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, biện pháp thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2022; Báo cáo sử dụng dự phòng ngân sách cấp huyện 6 tháng đầu năm 2022:**

Ban Kinh tế-xã hội cơ bản nhất trí với Báo cáo của UBND huyện về đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm; biện pháp thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2022; Báo cáo về sử dụng dự phòng ngân sách cấp huyện 6 tháng đầu năm 2022 trình tại kỳ họp.

Ban Kinh tế-xã hội đề nghị UBND huyện tiếp tục tích cực chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trong 6 tháng cuối năm, nhất là đối với 9 đơn vị dự kiến trở thành phường. Bên cạnh đó kịp thời dự báo khả năng thu, đề xuất HĐND huyện điều chỉnh dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022 nếu cần thiết.

## **3. Đối với Báo cáo Quyết toán ngân sách huyện năm 2021:**

Ban Kinh tế-Xã hội nhất trí với báo cáo Quyết toán ngân sách nhà nước huyện năm 2021. Báo cáo đã được cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm định quyết toán; được Kho bạc nhà nước đối chiếu thu, chi và được 85 đơn vị dự toán thực hiện trên cơ sở các định mức, quy định của pháp luật, lập báo cáo tài chính theo quy định.

Ban Kinh tế-Xã hội đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021. Cụ thể như sau:

- Thu ngân sách huyện: 4.286.402.695.590 đồng (trong đó: ngân sách cấp huyện là 3.581.766.292.183 đồng, ngân sách cấp xã là 704.636.403.407 đồng).

- Chi ngân sách huyện: 4.256.123.864.082 đồng (trong đó: ngân sách cấp huyện là 3.551.629.518.653 đồng, ngân sách cấp xã là 704.494.345.429 đồng).

- Kết dư ngân sách: 30.278.831.508 đồng (trong đó kết dư ngân sách cấp huyện: 30.136.773.530 đồng, ngân sách cấp xã: 142.057.978 đồng).

Đồng thời đề nghị HĐND huyện thông qua chuyển số dư ngân sách năm 2021 vào số thu ngân sách cấp huyện năm 2022 theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

#### **4. Đối với Báo cáo kết quả chuyển nguồn ngân sách địa phương năm 2021 sang giải ngân năm 2022:**

Ban Kinh tế-Xã hội cơ bản nhất trí với Báo cáo của UBND huyện về kết quả chuyển nguồn ngân sách địa phương năm 2021 sang giải ngân năm 2022 là: 1.327.031.205.694 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn ba trăm hai mươi bảy tỷ, không trăm ba mươi một triệu, hai trăm linh năm nghìn, sáu trăm chín mươi tư đồng*)

#### **5. Đối với Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục-Đào tạo năm học 2021-2022; phương hướng nhiệm vụ, giải pháp năm học 2022-2023:**

Ban Kinh tế-Xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND huyện trình tại kỳ họp, đồng tình với những đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo của toàn huyện trong năm học 2021-2022. Với một số kết quả cơ bản như: Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất tiếp tục được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng hoạt động Giáo dục-Đào tạo của 4 cấp học. Công tác đổi mới trong giáo dục tiếp tục được chỉ đạo, thực hiện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông... Kết quả, về phổ cập giáo dục các bậc học thuộc nhóm dẫn đầu tỉnh; chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì và phát triển bền vững; điểm trung bình 3 môn thi vào lớp 10, số lượng học sinh đỗ chuyên Bắc Giang thuộc nhóm dẫn đầu tỉnh.

Ban Kinh tế-Xã hội đề nghị UBND huyện tiếp tục quan tâm hơn đến số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện hiệu quả mô hình trường trọng điểm chất lượng cao của huyện; có giải pháp xây dựng thiết kế mẫu đối với trường học theo cấp học; quan tâm đến cơ sở vật chất trường THPT trên địa bàn.

#### **6. Đối với các dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực Kinh tế-Xã hội trình tại kỳ họp:**

##### **6.1. Dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng cuối năm 2022:**

Dự thảo Nghị quyết phù hợp về thẩm quyền của HĐND huyện. Về nội dung dự thảo đáp ứng được yêu cầu thực tiễn nhằm thực hiện thành công Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2022.

##### **6.2. Dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021:**

Dự thảo phù hợp về thẩm quyền của HĐND huyện. Số liệu quyết toán đã được phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND huyện thực hiện các quy trình theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước năm 2015.

**6.3. Dự thảo Nghị quyết về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn; bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022; thông qua danh mục dự án dự kiến đầu tư công nguồn ngân sách huyện năm 2023:**

UBND huyện trình HĐND huyện phê duyệt là phù hợp về thẩm quyền.

Về nội dung, Ban Kinh tế-Xã hội nhất trí với dự thảo Nghị quyết.

**6.4. Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030:**

UBND huyện trình HĐND huyện thông qua điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là đúng thẩm quyền.

Về nội dung, Ban Kinh tế-xã hội nhất trí với dự thảo Nghị quyết.

**6.5. Dự thảo Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/NQ-HĐND huyện ngày 15/01/2022 về thông qua “Đề án hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở năm 2022 trên địa bàn huyện Việt Yên”:**

UBND huyện trình HĐND huyện sửa đổi, bổ sung Nghị quyết trên cơ sở sự cần thiết phải điều chỉnh là đúng thẩm quyền.

Về nội dung, Ban Kinh tế-xã hội nhất trí với dự thảo Nghị quyết.

**6.6. Dự thảo Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/NQ-HĐND huyện ngày 15/01/2022 về thông qua đề án “Hỗ trợ mở rộng, cải tạo, nâng cấp đường trục thôn, tổ dân phố, đường ngõ xóm trên địa bàn huyện Việt Yên năm 2022”:**

UBND huyện trình HĐND huyện sửa đổi, bổ sung Nghị quyết trên cơ sở sự cần thiết phải điều chỉnh là đúng thẩm quyền.

Về nội dung, Ban Kinh tế-Xã hội nhất trí với dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên tại mục **“1.1. Nguyên tắc hỗ trợ”** đối với đường ngõ, xóm hỗ trợ cho các xã, thị trấn: Quảng Minh, Vân Trung, Tăng Tiến, Vân Hà và thị trấn Nénh thực hiện hỗ trợ đối với các đường quy mô bề rộng mặt đường tối thiểu 2,5m còn 12 xã, thị trấn còn lại chỉ hỗ trợ đối với các đường quy mô là từ 3m trở lên. Nguyên tắc hỗ trợ trên chưa đồng đều nên tính thuyết phục tại đề án sửa đổi chưa cao.

Tại mục **“1.2. Nguồn vốn hỗ trợ và mức hỗ trợ”**

- Đối với các xã: Vân Hà, Tiên Sơn, Hương Mai, Tụ Lạn, Minh Đức, Nghĩa Trung, Thượng Lan, Trung Sơn:

+ Đường trục thôn, tổ dân phố chiều rộng mặt đường 5,0m: Hỗ trợ 700 triệu đồng/1km, Đường ngõ, xóm chiều rộng mặt đường 3,0m: hỗ trợ 350 triệu đồng/1km.

- Đối với 9 xã, thị trấn còn lại đường trục thôn, tổ dân phố chiều rộng mặt đường 5,0m: Hỗ trợ 600 triệu đồng/1km, Đường ngõ, xóm chiều rộng mặt đường 3,0m: hỗ trợ 300 triệu đồng/1km.

- Tại đề án sửa đổi cũng chưa giải trình được rõ tại sao lại chia hai nhóm với mức hỗ trợ khác nhau.

### Tại mục “3.2. Phương thức thực hiện”

- Điều chỉnh dự toán mẫu: Bổ sung thuế giá trị gia tăng vào dự toán với VAT=8%. Nội dung này sẽ khó khăn trong công tác thiết lập hồ sơ, thanh quyết toán tại các xã thị trấn theo đề án các tuyến đường do các tổ đội nhóm thực hiện không phải là đơn vị xuất toán hóa đơn trực tiếp. Bên cạnh đó khái toán kinh phí cho 1km đường trục thôn, tổ dân phố có chiều rộng trung bình 5m, chiều cao 0,2m BTXM mác 250#, rãnh thoát nước B400 là 1.930.000.000 đồng. Vậy tiền VAT 8% = 154.400.000 đồng, trong khi mức hỗ trợ cho 1km đường sau điều chỉnh đề án tối đa là 700.000.000 đồng. Do đó mức hỗ trợ 1km đường đến người dân so với đề án ban đầu chỉ còn 550.000.000 đồng. Tương tự như vậy, mức hỗ trợ cho 1km đường ngõ, xóm sau điều chỉnh đề án tối đa là 300.000.000 đồng nhưng sau khi trừ 8% thuế VAT ( $8\% \times 1.285.000.000 = 102.800.000$ ) thì thực tế người dân chỉ được nhận 200.000.000 đồng/1km đường.

Ngoài ra, về thể thức, các dự thảo Nghị quyết đảm bảo về thể thức văn bản theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, trình tại Kỳ họp thứ 9- HĐND huyện khóa XX, trân trọng báo cáo Kỳ họp xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các Ban HĐND;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ-XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Đoàn Mạnh Chiến**